

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ NHA TRANG  
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **06** /2025/HNGĐ-ST

Ngày: 21/01/2025

(V/v: *Tranh chấp về mức  
cấp dưỡng nuôi con*)

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Nam Hoa

*Hội thẩm nhân dân:* Ông Hồ Văn Tư

Ông Hồ Sỹ Hoài

*Thư ký phiên tòa:* Bà Dương Nguyễn Bảo Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:*

Ông Lê Hoàng Anh - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 1042/2024/TLST - HNGĐ ngày 14/11/2024, về việc “Tranh chấp về mức cấp dưỡng nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 07/01/2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Trần Thị Vân G**- sinh năm: 1980

Địa chỉ: Hẻm phường Vĩnh Hòa, Tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

Có mặt

- *Bị đơn:* Ông - sinh năm: 1977

Địa chỉ: đường Nguyễn Trác, phường Vĩnh Hòa, tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Có mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải, nguyên đơn bà Trần Thị Vân G trình bày:* Bà và ông Nguyễn Văn H thuận tình ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 517/2019/QĐST-HNGĐ ngày 31/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Theo đó, bà G và ông H thỏa thuận giao cho bà G được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai con chung Nguyễn Trần Trí D, sinh ngày 21/7/2009 và Nguyễn Trần Vân Kh, sinh ngày 21/11/2013. Ông H có nghĩa vụ đóng cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu 1.500.000đ/tháng; thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 8/2019. Tuy nhiên, hiện nay hai cháu đã lớn, Trí D học lớp 10, Vân Kh học lớp 6 chi phí ăn uống, sinh hoạt và học tập của hai cháu tăng nhiều so với thời điểm năm 2019, cho nên để đáp ứng nhu cầu sinh hoạt thiết yếu và học tập của con, bà đề nghị nâng mức cấp dưỡng nuôi

con nhưng ông H không đồng ý. Vì vậy, bà G khởi kiện yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con chung từ mức 1.500.000đ/tháng/cháu lên mức 4.000.000đ/tháng/cháu. Bà G hiện nay đang làm nghề giáo viên với mức lương thấp chỉ 15.000.000 đồng/tháng.

*Theo bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa, bị đơn ông Nguyễn Văn Htrình bày:*

Ông thừa nhận về quan hệ hôn nhân, con chung, mức cấp dưỡng nuôi như bà G đã trình bày là đúng. Kể từ thời điểm ly hôn cho đến nay, ông đều thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng đúng theo thỏa thuận giữa các bên và quy định của pháp luật. Hiện nay ông cũng đang gặp khó khăn về kinh tế, chi tiêu cho bản thân vì lương thấp (15.900.000 đồng/tháng), bản thân ông phải giúp phụ với gia đình nuôi cha mẹ già, trả tiền vay cho Ngân hàng nên ông không đủ khả năng để tăng mức cấp dưỡng nuôi con chung theo yêu cầu của bà G mà chỉ đủ điều kiện cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu 2.000.000.đồng/tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tổ tụng trong việc giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký là đúng quy định của pháp luật. Về nội dung đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tranh chấp theo yêu cầu của bà Trần Thị Vân G được xác định là tranh chấp mức cấp dưỡng nuôi con và thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, theo quy định tại khoản 5 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Căn cứ Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 517/2019/QĐST-HNGĐ ngày 31/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Theo đó, bà G và ông H thỏa thuận giao cho bà G được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai con chung Nguyễn Trần Trí D, sinh ngày 21/7/2009 và Nguyễn Trần Vân Kh, sinh ngày 21/11/2013. Ông H có nghĩa vụ đóng cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu 1.500.000đ/tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 8/2019. Tuy nhiên, hiện nay hai cháu đã lớn, cháu Trí D học lớp 10, cháu Vân Kh học lớp 6 chi phí ăn uống, sinh hoạt và học tập của hai cháu tăng nhiều so với thời điểm năm 2019 và không còn phù hợp với mức lương cơ sở, giá thị trường và các chi phí sinh hoạt của hai cháu Trí D và Vân Kh. Do đó, bà G yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con là phù hợp, có căn cứ theo quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình.

Tuy nhiên, theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bên đương sự thể hiện bà G có mức thu nhập hàng tháng là 15.000.000 đồng và không có khoản thu nhập nào khác. Ông H có mức thu nhập hàng tháng từ lương là 15.900.000 đồng và không có khoản thu nhập nào khác. Hiện nay ông H đang ở nhà thuê, nuôi mẹ già và hàng tháng phải trả tiền vay Ngân hàng. Xét mức thu nhập, hoàn cảnh gia đình, điều kiện kinh tế của các bên HĐXX xét thấy cần chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu 3.000.000 đồng/tháng là phù hợp, có căn cứ và đúng quy định tại khoản 2 Điều

7 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình cụ thể: “....*Tiền cấp cho con là toàn bộ chi phí cho việc nuôi dưỡng, học tập của con và do các bên thỏa thuận. Trường hợp các bên không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định mức cấp dưỡng căn cứ vào thu nhập, khả năng thực tế của người có nghĩa vụ cấp dưỡng và nhu cầu thiết yếu của người được cấp dưỡng. Mức cấp dưỡng do Tòa án quyết định nhưng không thấp hơn một nửa tháng lương tối thiểu vùng tại nơi người cấp dưỡng đang cư trú cho mỗi tháng đối với mỗi người con...*”. Từ những căn cứ trên, buộc ông H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu 3.000.000 đồng/tháng là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Ông Nguyễn Văn H phải nộp án phí DSST theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 5 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 69; 71; 72; 82; 83; 110; 116; 117; và Điều 119 của Luật hôn nhân và gia đình 2014.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

#### ***Tuyên xử:***

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Bà Trần Thị Vân G về việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung với ông Nguyễn Văn H.

Buộc ông Nguyễn Văn H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Trần Trí D, sinh ngày 21/7/2009 và Nguyễn Trần Văn Kh, sinh ngày 21/22/2013 mỗi cháu 3.000.000 đồng/tháng (*Ba triệu đồng*), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 02/2025 cho đến khai hai cháu Trí D và Văn Kh lần lượt đủ 18 tuổi. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của ông Nguyễn Văn H theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 517/2019/QĐST-HNGĐ ngày 31/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa hết hiệu lực thi hành.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chưa thành niên, các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

*Quy định chung: Kể từ ngày bà Trần Thị Vân G có đơn yêu cầu thi hành án mà ông Nguyễn Văn H không thực hiện nghĩa vụ của mình thì phải trả lãi đối với số tiền chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền tương ứng với thời gian chậm thi hành án. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự*

*năm 2015, nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.*

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

2. Về án phí: Ông Nguyễn Văn H phải nộp 300.000 đồng án phí DSST về việc cấp dưỡng nuôi con định kỳ.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

**Nơi nhận :**

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP.Nha Trang;
- Chi cục THA.DS TP.Nha Trang;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn, hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Nam Hoa**